

ĐỀ CƯƠNG ÔN TIẾNG VIỆT

Bài 1 : Tìm bộ phận trả lời câu hỏi “ Khi nào? ”

- a. Nhận được tin dữ Hai Bà Trưng lập tức kéo về Thành Luy lâu hỏi tội kẻ thù.
- b. Mùa thu, bầu trời xanh cao lồng lộng không một hợn mây.
- c. Anh sẽ trở về quê hương khi đất nước sạch bóng quân thù.

Bài 2 : Đọc đoạn văn sau:

Trong kháng chiến họ là những người đã chiến đấu quên mình để xây dựng và bảo vệ tổ quốc. Khi đất nước sạch bóng quân thù họ lại cùng nhau xây dựng đất nước ngày một tươi đẹp. Bất kì thời đại nào ta cũng có rất nhiều người như thế.

- a. Em đặt dấu phẩy vào trong mỗi câu trên?
- b. Gạch chân dưới bộ phận trả lời câu hỏi khi nào .

Bài 3 : Em đặt dấu phẩy vào những chỗ nào trong mỗi câu sau? Tìm bộ phận câu trả lời câu hỏi “Ở đâu?”

- a. ở bên kia sông một nhà máy mới đang được xây dựng.
- b. Trong phòng thí nghiệm các nhà bác học đang miệt mài nghiên cứu.
- c. Ngoài đồng bà con nông dân đang hăng say thu hoạch lúa.
- d. Trên sườn đồi đàn cò béo mập đang ung dung gặm cỏ.

Bài 4 : Đặt câu hỏi cho các bộ phận câu được in đậm.

- a. Cao Bá Quát nổi tiếng là người đọc **nhieu**, hiểu **rộng**, và làm việc **rất cần mẫn**.
.....
- b. Chú gà trống thổi kèn **rất hay**.
.....
- c. Những người xem triển lãm **mải mê** ngắm nhìn bức tranh.
.....
- d. Mô- da là một nhạc sĩ **thiên tài**.
.....
- e. Cầu thủ Hồng Sơn đi bóng **rất điêu luyện**.
.....

Bài 5: Tìm bộ phận trả lời câu hỏi “ Vì sao? ”. Đặt câu hỏi cho bộ phận vừa tìm được.

- a. Vì thương dân, Chử Đồng Tử và Tiên Dung đi khắp nơi dạy dân cách trồng lúa, nuôi tằm, dệt vải.
.....
- b. Vì nhớ ơn Chử Đồng Tử, nhân dân lập đền thờ ông và mỗi dịp mùa xuân lại nô nức làm lễ, mở hội để tưởng nhớ ông.
.....
- c. Nhưng rồi tôi vui vẻ nhận lời vì đó là những việc làm tôi đã nói trong bài văn.
.....

d. Bởi vì không nghe lời bố, ngựa con đã thua cuộc.

.....

(**lưu ý** : bộ phận trả lời câu hỏi Vì sao? Có thể bắt đầu bằng từ : vì, bởi, bởi vì, do, tại , tại vì...)

Bài 6: Tìm bộ phận VÀ đặt câu hỏi trả lời câu hỏi “ Để làm gì? ”

a. Người tứ xứ đổ về như nước chảy để xem mặt, xem tài ông Cản Ngũ.

.....

b. Đàn cá hồi gặp thác phải nghỉ lấy sức để sáng mai vượt sóng.

.....

c. Sáng hôm ấy để kịp đi xem hội, Sẻ Non đã dậy rất sớm.

.....

Bài 7: Tìm bộ phận câu trả lời câu hỏi “ Bằng gì? “

a. Mái nhà của chim được lợp bằng lá biếc, mái nhà của cá được làm bằng những làn sóng xanh.

b. Mái nhà chung của muôn vật được lợp bằng tia nắng, đan bằng tiếng chim.

c. Các em học sinh ở Lúc- xăm –bua đã hát tặng đoàn đại biểu Việt Nam bài hát “Kìa con bướm vàng” bằng tiếng Việt.

d. Chị Hiền đã kết thúc bàn trình diễn võ thuật của mình bằng một động tác tung người hấp dẫn.

Bài 8: Đặt 2 câu có bộ phận trả lời câu hỏi “Bằng gì?”

.....

.....

Bài 9 : Trả lời các câu hỏi sau :

a. Cá thở bằng gì?

.....

b. Voi uống nước bằng gì ?

.....

c. Loài chim di chuyển bằng gì?

.....

Bài 10 : Chép lại bộ phận câu trả lời câu hỏi Vì sao? trong mỗi câu sau :

a. Hội làng ta năm nay sửa chữa sớm hơn mọi năm nửa tháng vì sắp sửa chữa đình làng.

.....

b. Trường em nghỉ học ngày mai vì có Hội khoẻ Phù Đổng.

.....

c. Lớp em tan muộn vì phải ở lại tập văn nghệ.

.....

Bài 11: Hai câu thơ sau sử dụng những biện pháp tu từ nào ?

“Mặt trời xuống biển như hòn lửa
Sóng đã cài then đêm sập cửa”

.....

Bài 12. Trong câu ca dao sau đây:

Trâu ơi ta bảo trâu này

Trâu ăn cỏ trâu cày với ta

Cách trò chuyện với trâu trong bài ca dao trên cho em cảm nhận gì ?

.....

.....

Bài 13: Tìm hình ảnh so sánh trong các câu thơ, câu văn sau:

a, Ngoài thềm rơi chiếc lá đa
Tiếng rơi rất mỏng như là rơi nghiêng
(Trần Đăng Khoa)

.....

.....

b, Quê hương là chùm khế ngọt
Cho con trèo hái mỗi ngày
Quê hương là đường đi học
Con về rợp bướm vàng bay.
(Đỗ Trung Quân)

.....

.....

- Tôi quên thế nào được những cảm giác trong sáng ấy nảy nở trong lòng tôi như mấy cành hoa tươi mỉm cười giữa bầu trời quang đãng.

.....

.....

- Cũng như tôi, mấy cậu học trò mới bỏ ngõ đứng nép bên người thân, chỉ dám nhìn một nửa hay dám đi từng bước nhẹ. Họ như con chim con đứng bên bờ tổ, nhìn quãng trời rộng muốn bay, nhưng còn ngập ngừng e sợ.

.....

.....

Bài 14: Đọc bài thơ sau:

Dòng sông mặc áo
Dòng sông mới điệu làm sao
Nắng lên mặc áo lụa đào thướt tha
Trưa về trời rộng bao la
Áo xanh sông mặc như là mới may
Chiều trôi thơ thẩn áng mây

Cài lên màu áo hây hây rang vàng
 Dềm thêu trước ngực vàng trắng
 Trên nền nhung tím trăm ngàn sao lên
 Khuya rồi sông mặc áo đen
 Nép trong rừng buổi lặng yên đôi bờ
 Sáng ra thơm đến ngân ngơ
 Dòng sông đã mặc bao giờ áo hoa
 Ngược lên bỗng gặp la đà
 Ngàn hoa buổi đã nở nhòa áo ai
 (Nguyễn Trọng Tạo)

Hãy tìm những hình ảnh được nhân hóa:

.....

Bài 15: Hãy viết tiếp những câu văn sau bằng cách dùng hình ảnh so sánh:

a. Con đường làng uốn

lượn.....

b. Mùa đông, cây hồng trĩu hết lá, chỉ còn hàng trăm quả trĩu trĩu trên cành

.....

c. Bầu trời đầy

sao.....

d. Những quả dưa lúc liu trên

cao.....

e. Trong buổi bình minh, chim chóc đua nhau cất tiếng hót ríu ran

.....

Bài 16: Trong mỗi khổ thơ, đoạn văn sau, tác giả đã so sánh hai sự vật nào với nhau? Dựa vào dấu hiệu chung nào? So sánh bằng từ gì?

a) *Quyển vở này mở ra*

Bao nhiêu trang giấy trắng

Từng dòng kẻ ngay ngắn

Như chúng em xếp hàng

Quang Huy

b) *Khi mặt trời lên tỏ*

Nước xanh chuyển màu hồng

Cờ trên tàu như lửa

Sáng bừng cả mặt sông

Nguyễn Hồng Kiên

c) *Xa xa, mấy chiếc thuyền nữa cũng đang chạy ra khơi, cánh buồm lòng vút cong thon thả. Mảnh buồm nhỏ xíu phía sau nom như một con chim đang đỗ sau lá, cổ rướn cao sắp cất lên tiếng hót.*

Bùi Hiền

| Khổ thơ, đoạn văn | Hai sự vật được so sánh với nhau | Dấu hiệu chung để so sánh | Từ dùng chỉ sự so sánh |
|-------------------|----------------------------------|---------------------------|------------------------|
| <i>a</i> | | | |
| <i>b</i> | | | |
| <i>c</i> | | | |

Bài 17: Điền những từ thích hợp vào ô trống để tạo thành những câu văn có hình ảnh so sánh :

- 1) Vài đám mây trắng đủng đỉnh baynhững chiếc thuyền buồm khoan thai lướt trên mặt biển
- 2) Con thuyền bơi trong sương....bơi trong mây.
- 3) Lá cọ xòe ra nhiều phiến nhọn dài..... rừng tay vẫy vẫy.
- 4) - Ánh mắt dịu hiền của mẹ ngọn lửa sưởi ấm cả đời con.

Bài 18: Trong đoạn văn dưới đây, sự vật nào đã được nhân hóa?

“ Mưa mùa xuân xôn xao, phơi phới. Những hạt mưa bé nhỏ, mềm mại, rơi mà như nhảy nhót. Hạt nọ tiếp hạt kia đậu xuống lá cây ỏi còng mọc lả xuống mặt ao. Mùa đông xám xịt và khô héo đã qua. Mặt đất đã kiệt sức bừng thức dậy, âu yếm đón lấy những giọt mưa ấm áp, trong lành. Đất trở lại dịu mềm, lại cần mẫn tiếp nựa cho cây cỏ. Mưa mùa xuân đã mang lại cho chúng cái sức sống ứ đầy, tràn trên các nhánh lá, mầm non. Và, cây trả nghĩa cho mưa bằng cả mùa hoa thơm, trái ngọt...”

.....

Chú bò tìm bạn

Mặt trời rúc bụi tre
 Buổi chiều về nghe mát
 Bò ra sông uống nước
 Thấy bóng mình, ngỡ ai
 Bò chào “Kìa anh bạn!
 Lại gặp anh ở đây!”

Nước đang nằm nhìn mây
 Nghe bò cười toét miệng
 Bóng bò, Chợt tan biến
 Bò tưởng bạn đi đâu
 Cứ ngoái trước nhìn sau
 “Âm ò...” tìm gọi mãi.

Phạm Hồ

.....

Bài 19 : Đọc đoạn thơ sau đây:

| | | |
|--|--|--|
| Ông trời ngoi lên mặt biển Tròn như quả bóng em chơi Bóng được thủ môn sút Lên sân vận động –bầu trời | Hậu vệ gió thường thận trọng ý đồ trong mỗi đường chuyền Ngay phút đầu đã chủ động Kèm người thật chặt trên sân | Mưa là trung phong đội bạn Đoạt banh xuống dốc ào ào Sóng truy cản đầy quyết liệt Gió chồm phá bóng lên cao... |
|--|--|--|

a). Trong bài thơ trên, những sự vật nào được nhân hoá?

.....

b). Sự vật ấy được nhân hoá bằng cách nào?

.....

Bài 20: Với mỗi từ dưới đây em hãy viết 1 câu trong đó có sử dụng biện pháp nhân hoá:

+Cái trống trường em.....

+Cây bàng.....

+Cái cặp sách.....

Bài 21: Tìm những sự vật được so sánh với nhau trong các câu dưới đây

a)Sương trắng viền quanh núi
 Như một chiếc khăn bông

+ Sự vật được so sánh:

b)Trăng ơi từ đâu đến
 Hay từ biển xanh diệu kì
 Trăng tròn như mắt cá
 Chẳng bao giờ chớp mí.

+ Sự vật được so sánh:

c)Bà em ở làng quê
 Lưng còng như dấu hỏi

+ Sự vật được so sánh:

Bài 22: Chọn từ ngữ thích hợp để điền vào chỗ trống hoàn chỉnh hình ảnh so sánh về cây bàng trong từng câu dưới đây:

a)Mùa xuân lá bàng mới nảy trông như

.....

b)Những chiếc lá bàng mùa đông đỏ như

.....

c)Tán lá bàng xoè ra giống

d) Nụ cười của bé như